

Số: /BC-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030; UBND tỉnh Lạng Sơn báo cáo kết quả như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Lạng Sơn là tỉnh miền núi, có đường biên giới tiếp giáp Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc dài 231,74km, với 474 cột mốc quốc giới; có 10 cửa khẩu, trong đó có 02 cửa khẩu quốc tế, 01 cửa khẩu song phương, 07 cửa khẩu phụ/cấp chợ, đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa thuộc cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị. Tỉnh có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng của cả nước về quốc phòng, an ninh, xuất nhập khẩu. Diện tích tự nhiên của tỉnh là 8.310,18 km² với tổng dân số khoảng 807.315 người; có 38 dân tộc, trong đó có 07 dân tộc chính¹. Hệ thống giao thông thuận lợi với 07 tuyến đường Quốc lộ (QL.1, QL.1B, QL.3B, QL.279, QL.4A, QL.4B, QL.31) kết nối tỉnh Lạng Sơn với các tỉnh trong nước và Trung Quốc. Lạng Sơn nằm trong tuyến hành lang kinh tế Nam Ninh (Trung Quốc) - Lạng Sơn - Hà Nội - Hải Phòng và hành lang kinh tế Lạng Sơn - Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Năm 2025, UBND tỉnh Lạng Sơn tiếp tục quán triệt, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, phát huy trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ, nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp; phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2025; quan tâm chỉ đạo, kịp thời ban hành các văn bản để tổ chức thực hiện công phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTNTC)².

¹ Nùng (chiếm 42,9%), Tày (chiếm 36,1%), Kinh (chiếm 16,1%), Dao (3,61%), Sán Chay (0,63%), Hoa (0,23%), Mông (0,2%), còn lại chiếm 0,23%.

² Công văn số 1897/UBND-NC ngày 07/12/2024 về việc tăng cường công tác PCTNTC, THPTK, CLP; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 13/02/2025 thực hiện công tác PCTNTC năm 2025; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 20/02/2025 triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 13/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong công tác xây dựng pháp luật; Quyết định số 236/QĐ-UBND ngày 22/01/2025 về việc công nhận kết quả thực hiện đề tài: “Nghiên cứu thực trạng và một số giải pháp nhằm nâng

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 18/7/2025 thực hiện Chiến lược quốc gia PCTNTC đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2025. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, các sở, ban, ngành, UBND các cấp đã xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện, trong đó xác định cụ thể vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, nhất là của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị, sự tham gia của Nhân dân trong đấu tranh với tham nhũng, tiêu cực. Ban hành kế hoạch và hoàn thành đánh giá công tác PCTN tỉnh Lạng Sơn năm 2024, báo cáo Thanh tra Chính phủ³. Chế độ thông tin, báo cáo cơ bản được các cơ quan, đơn vị thực hiện theo quy định⁴.

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Thanh tra tỉnh hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác thanh tra, PCTNTC, đảm bảo bám sát định hướng của Thanh tra Chính phủ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương; kịp thời rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, phối hợp xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, nhất là trong thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp.

2. Kết quả thực hiện

2.1. Công tác quán triệt, phổ biến, tuyên truyền Chiến lược và chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC)

Tiếp tục chỉ đạo, quán triệt triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia PCTNTC đến năm 2030 và các chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC. Công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC tiếp tục được quan tâm chỉ đạo triển khai bằng nhiều hình thức⁵. Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; kết quả công tác PCTNTC

cao hiệu quả công tác PCTNTC trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn”; Văn bản số 684/UBND-NC ngày 19/4/2025 về việc triển khai thực hiện Quy định số 231-QĐ/TW, ngày 17/01/2025 của Bộ Chính trị về bảo vệ người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

³ Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 04/01/2025 về đánh giá công tác PCTN năm 2024; Báo cáo số 206/BC-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh về tự đánh giá công tác PCTN năm 2024.

⁴ Các Báo cáo: số 649/BC-UBND ngày 14/12/2024 kết quả công tác PCTNTC Quý IV và tổng kết công tác năm 2024; số 69/BC-UBND ngày 07/02/2025 về kết quả thực hiện Luật THTK, CLP năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 trên địa bàn tỉnh; số 94/BC-UBND ngày 27/2/2025 kết quả rà soát, đề xuất vụ việc lãng phí vào diện Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN,LP,TC theo dõi, chỉ đạo; số 112/BC-UBND ngày 11/3/2025 công tác PCTNTC quý I năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ Quý II năm 2025; số 331/BC-UBND ngày 22/6/2025 về kết quả công tác PCTNTC Quý II/2025 và 6 tháng đầu năm 2025; số 475/BC-UBND ngày 08/8/2025 về công tác PCTNTC năm 2025 (phục vụ Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV); số 595/BC-UBND ngày 23/9/2025 về kết quả công tác PCTNTC Quý III và kết quả công tác 9 tháng đầu năm 2025;...

⁵ Trong kỳ, Báo và Đài PTTH tỉnh đăng tải, phát sóng trên 450 tin, bài, phóng sự có lồng ghép về công tác PCTN,LP,TC, tập trung vào các văn bản như: Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chỉ thị số 26-CT/TW, ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra xử lý các vụ án, vụ việc; Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Chỉ đạo Thanh tra tỉnh tổ chức 04 Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác thanh tra, kiểm tra; tiếp công dân; xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN,LP,TC, kiểm soát tài sản, thu nhập cho trên 1.400 đại biểu; chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp Đài PTTH tỉnh thực hiện 32 lượt chuyên mục "Trả lời bạn nghe đài và Trả lời bạn xem truyền hình"; đăng tải 05 tin bài trên Chuyên mục “Thông tin pháp luật” của Báo Lạng Sơn; cập nhật 65 tin bài lên Trang thông tin điện tử của Sở; 80 tin bài lên Trang thông tin PBGDPL tỉnh.

năm 2024, các kết luận chỉ đạo tại các phiên họp của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC; các bài viết, bài phát biểu của Tổng Bí thư, của Chủ tịch nước; thông tin tình hình, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các thông tin xấu độc, luận điệu xuyên tạc và công tác quản lý, bảo vệ chủ quyền biên giới trên đất liền, chủ quyền biển, đảo; tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo, triển khai thực hiện nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các cơ sở giáo dục về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác giảng dạy, giáo dục nội dung về PCTNTC; chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghiêm túc thực hiện việc đưa nội dung PCTNTC vào chương trình chính khóa đảm bảo thời lượng theo quy định, tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa theo hình thức và nội dung phong phú; lựa chọn hình thức phù hợp (tổ chức ngày pháp luật, phiên tòa giả định...) để lồng ghép nội dung giảng dạy về PCTNTC cho học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh.

2.2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và PCTNLPTC

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) để kịp thời sửa đổi, bổ sung, ban hành mới chế độ, chính sách cho phù hợp với các quy định hiện hành và thực tiễn địa phương. Trong kỳ báo cáo, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành 52 VBQPPL (trong đó HĐND tỉnh ban hành 31 Nghị quyết; UBND tỉnh ban hành 21 Quyết định) liên quan đến định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

(Chi tiết tại Biểu số 01).

Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan Nhà nước; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, 100% các đơn vị sử dụng ngân sách ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công, đồng thời quan tâm rà soát để sửa đổi, bổ sung theo quy định, phù hợp với điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị gắn với PCTNTC.

Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã⁶.

⁶ Trong kỳ, Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh xử lý 112.838 hồ sơ (2.900 hồ sơ năm trước chuyển sang); tiếp nhận mới 109.770 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trực tiếp 11.804 hồ sơ (chiếm 10,75%), trực tuyến 97.837 hồ sơ (chiếm 89,13%), qua BCCI 129 hồ sơ (chiếm 0,12%); trả kết quả 109.844 hồ sơ, trước hạn 18.213 hồ sơ (chiếm 16,58%), đúng hạn 91.610 hồ sơ (chiếm 83,40%), quá hạn 21 hồ sơ (chiếm 0,02%), trả qua BCCI 6.578 hồ sơ (chiếm 5,99%); còn 2.623 hồ sơ đang giải quyết, trong đó có 01 hồ sơ quá hạn đang xử lý. Về đánh giá mức độ hài lòng, trong năm có 1.081 lượt đánh giá, trong đó: Rất hài lòng 1.047 lượt (chiếm 96,85%), hài lòng 34 lượt (chiếm 3,15%), không có đánh giá không hài lòng.

Tình hình hoạt động của bộ phận một cửa cấp huyện, xã trước khi thực hiện chính quyền 2 cấp: tổng số hồ sơ giải quyết trong kỳ là 152.869 hồ sơ, trong đó: số hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang là 11.158 hồ sơ, tiếp nhận mới 141.711 hồ sơ (bao gồm: tiếp nhận trực tiếp 45.002 hồ sơ (chiếm 31,76%), trực tuyến 96.637 hồ sơ (chiếm

Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt: UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản, kế hoạch để triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính⁷; phê duyệt và công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh năm 2025. Chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch cải cách hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa, giảm bớt thời gian giải quyết nhiều thủ tục hành chính; đẩy mạnh việc thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM), thanh toán tiền lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước theo quy định.

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 28/4/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án TTKDTM tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025, trong kỳ báo cáo, Ngân hàng Nhà nước Khu vực 5 (Chi nhánh) tiếp tục chỉ đạo các chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn tích cực đẩy mạnh thực hiện TTKDTM, cụ thể:

+ Chỉ đạo các chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn tích cực kết nối với các đơn vị cung ứng dịch vụ công trên địa bàn tỉnh đảm bảo hạ tầng thanh toán, trang thiết bị, phần mềm, dịch vụ thanh toán thông suốt, an toàn, tiện lợi để đáp ứng tốt hơn yêu cầu phối hợp thu các loại thuế, phí, lệ phí bằng phương thức thanh toán điện tử.

+ Chỉ đạo các chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn chủ động đẩy mạnh, ứng dụng công nghệ vào các sản phẩm dịch vụ thanh toán (QR code, thanh toán di động, ví điện tử...) nhằm tăng cường tính chính xác, tốc độ xử lý và tính bảo mật, minh bạch, an toàn trong giao dịch; đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ công nghệ hiện đại như internet banking, mobile banking, các sản phẩm thẻ với nhiều tính năng phong phú, đa dạng... tiết kiệm thời gian và chi phí giao dịch cho khách hàng; triển khai các chính sách ưu đãi nhằm khuyến khích khách hàng sử dụng các phương tiện TTKDTM. Tăng cường công tác tuyên truyền về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về TTKDTM; các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật trong TTKDTM, thanh toán điện tử đối với người sử dụng dịch vụ. Chỉ đạo các chi nhánh tiếp tục tăng cường phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành có liên quan trên địa bàn trong

68,19%), qua bưu chính công ích 72 hồ sơ (chiếm 0,05%)); trả kết quả 142.024 hồ sơ, trong đó: trả trước hạn 57.781 hồ sơ (chiếm 40,68%), đúng hạn 83.854 hồ sơ (chiếm 59,04%), quá hạn 389 hồ sơ (chiếm 0,27%), còn 10.845 hồ sơ đang giải quyết (trong đó có 43 hồ sơ quá hạn).

Tình hình hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (từ ngày 01/7 đến nay): đã tiếp nhận 80.527 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trực tiếp 41.584 hồ sơ (chiếm 51,64%), tiếp nhận trực tuyến 38.943 hồ sơ (chiếm 48,36%). Đã giải quyết 76.359 hồ sơ, trong đó giải quyết trước hạn 60.258 hồ sơ (chiếm 78,91%), giải quyết đúng hạn 14.305 hồ sơ (chiếm 18,73%), giải quyết chậm hạn 1.796 hồ sơ (chiếm 2,35%), còn 4.173 hồ sơ đang giải quyết.

⁷ Các Kế hoạch: số 16/KH-UBND ngày 16/01/2025 hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh năm 2025; số 146/KH-UBND ngày 29/5/2025 nâng cao Chỉ số cải cách hành chính; Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính và Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh năm 2025; Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 05/3/2025 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 07/3/2025 tổ chức cuộc thi "Tìm kiếm ý tưởng, giải pháp cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2025".

việc tiếp tục đẩy mạnh phát triển TTKDTM.

2.3. *Kiến toàn tổ chức bộ máy nhà nước, hoàn thiện chế độ công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính; nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật*

UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện các quy định về chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành; xây dựng kế hoạch và danh sách các vị trí cần chuyển đổi vị trí công tác theo quy định. Kết quả, toàn tỉnh đã chuyển đổi được 20/244 trường hợp theo Kế hoạch⁸.

2.3.1. *Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN) của người có chức vụ, quyền hạn:*

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoàn thành kê khai, công khai và bàn giao bản kê khai TSTN theo quy định. Thanh tra tỉnh đã tiếp nhận 2.916 bản kê khai TSTN của 2.916 người thuộc 40 cơ quan, đơn vị⁹; 100% bản kê khai TSTN đã được tổ chức công khai theo quy định (niêm yết, công khai tại cuộc họp). UBND tỉnh đã báo cáo kết quả kiểm soát TSTN năm 2024 gửi Thanh tra Chính phủ theo quy định.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 07/01/2025 phê duyệt nội dung kế hoạch xác minh TSTN năm 2025; theo đó, Thanh tra tỉnh tổ chức xác minh đối với 56 cá nhân thuộc 08 cơ quan, đơn vị, giảm 33 cá nhân so với cùng kỳ năm 2024. Thanh tra tỉnh đã tiến hành xác minh TSTN đối với 49 cá nhân (04 đợt) theo quy định¹⁰, không xác minh đối với 07 cá nhân do trong quá trình thực hiện không còn là đối tượng Thanh tra tỉnh thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập¹¹. Thanh tra tỉnh tiến hành xác minh tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ đối với 07 cá nhân thuộc Sở Tài chính¹².

2.3.2. *Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:*

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp theo từng lĩnh vực cụ thể¹³. UBND tỉnh ban hành kế hoạch kiểm tra, thành lập Đoàn và tổ chức kiểm

⁸ Kết quả chuyển đổi thấp là do sau khi Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác được ban hành, thực hiện chỉ đạo của Trung ương, các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy nên nhiều trường hợp thuộc đối tượng chuyển đổi vị trí công tác đã nghỉ việc, một số khi sắp xếp đã được bố trí công tác khác, một số vị trí công tác đặc thù như mỗi cơ quan chỉ có 01 kế toán nên khó bố trí người thay thế...

⁹ Trong đó, kê khai hằng năm: 2.591 người; kê khai lần đầu: 123 người; kê khai bổ sung: 85 người; kê khai phục vụ công tác cán bộ 117 người.

¹⁰ Trong đó: xác minh TSTN tại UBND huyện Trảng Định đối với 15 cá nhân, tại UBND huyện Văn Lãng đối với 12 cá nhân, tại Văn phòng UBND tỉnh đối với 03 cá nhân, tại Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi đối với 04 cá nhân, tại Sở Ngoại vụ đối với 01 cá nhân, Sở Giáo dục và Đào tạo 14 cá nhân.

¹¹ Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1578/QĐ-UBND ngày 10/7/2025 về việc điều chỉnh nội dung Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2025, Chánh Thanh tra tỉnh ban hành các Quyết định số 205/QĐ-TTr ngày 15/7/2025; số 239/QĐ-TTr ngày 06/8/2025; số 300/QĐ-TTr ngày 29/9/2025 về việc không xác minh tài sản, thu nhập.

¹² Quyết định số 240/QĐ-TTr ngày 07/8/2025; Quyết định số 281/QĐ -TTr ngày 08/9/2025 và Quyết định số 370/QĐ-TTr ngày 28/11/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh.

¹³ Như: Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp

tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh¹⁴. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch tự kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính; qua đó góp phần chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc của cán bộ, công chức, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong giải quyết công việc.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy định về kiểm soát xung đột lợi ích, quy định về nhận quà, tặng quà theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và văn bản hướng dẫn thi hành¹⁵; đến thời điểm báo cáo chưa phát hiện cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định trên.

Căn cứ các chỉ đạo, định hướng của Trung ương, của Tỉnh uỷ về sắp xếp tổ chức bộ máy, UBND tỉnh thực hiện công tác sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo quy định. Kết quả sau sắp xếp (so với năm 2024), giảm: 05 Sở, 01 tổ chức hành chính khác, 26 phòng chuyên môn và tương đương thuộc Sở, 08 Chi cục thuộc Sở, 42 đơn vị sự nghiệp công lập; thành lập 260 phòng chuyên môn và tương đương thuộc UBND cấp xã (195 phòng chuyên môn, 65 Trung tâm Hành chính công cấp xã); sắp xếp 194 đơn vị hành chính cấp xã thành 65 đơn vị hành chính cấp xã, giảm 129 đơn vị hành chính cấp xã, tỷ lệ giảm 66,5%.

2.4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án

2.4.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ: trong kỳ báo cáo, các cơ quan hành chính đã triển khai 51 cuộc kiểm tra nội bộ (11 cuộc đột xuất, 40 cuộc theo kế hoạch) đối với 191 lượt cơ quan, đơn vị, bộ phận thuộc phạm vi quản lý¹⁶; đến thời điểm báo cáo đã kết thúc 51/51 cuộc. Qua kiểm tra cho thấy, các cơ quan, đơn vị được kiểm tra đã quan tâm chỉ đạo, thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tuy nhiên còn có một số cơ quan, đơn vị chưa thực hiện đúng, đầy đủ quy định về quản lý, sử dụng Ngân sách nhà nước, nhất là trong thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ. Qua tự kiểm tra nội bộ, đã phát hiện, thu hồi 33,17 triệu đồng/33,17 triệu đồng thanh toán không đúng quy định¹⁷, không phát hiện tham nhũng, tiêu cực.

¹⁴ Văn bản số 24/UBND-NC ngày 07/01/2025 của UBND tỉnh về việc thực hiện chủ đề năm 2025 “Siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, quyết liệt hành động, tăng tốc bút phá”; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 28/3/2025 về việc kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiểm tra công vụ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2025; Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 15/4/2025 thành lập Đoàn kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiểm tra công vụ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2025. Trong kỳ báo cáo, Đoàn kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính của tỉnh do Sở Nội vụ chủ trì đã kiểm tra (qua báo cáo) tại Sở Khoa học và Công nghệ. Sau sắp xếp mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND tỉnh đã tiếp tục ban hành Kế hoạch số 283/KH-UBND ngày 02/11/2025 về việc kiểm tra công tác cải cách hành chính gắn với kỷ luật, kỷ cương hành chính và thực thi công vụ năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn để tổ chức kiểm tra cho phù hợp.

¹⁵ Văn bản số 923/UBND-NC ngày 15/5/2025 về việc tăng cường công tác kiểm soát xung đột lợi ích; trách nhiệm giải trình trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

¹⁶ Nội dung kiểm tra việc tuân thủ các quy định về trình tự, thủ tục trong giải quyết các TTHC, trong thực hiện các quy định về tiêu chuẩn, chế độ, định mức, điều kiện, đối tượng được hưởng chế độ, chính sách...

¹⁷ UBND thành phố Lạng Sơn thực hiện cuộc kiểm tra nội bộ phát hiện các đơn vị chi sai công tác phí, chi không đúng dự toán được giao..., thu hồi 33,17 triệu đồng, cụ thể: Trường THCS Chi Lăng 20,47 triệu đồng; Đội quản lý trật tự đô thị 3,69 triệu đồng; Trường THCS Hoàng Văn Thụ 9,0 triệu đồng.

2.4.2. *Kết quả công tác thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN*: Trong năm 2025, đã triển khai, thực hiện 13 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN (trong đó 08 cuộc thanh tra từ kỳ trước chuyển sang), đã kết thúc 11/13 cuộc, phát hiện vi phạm về kinh tế 748,51 triệu đồng; xử lý thu hồi 748,51 triệu đồng, đã thu hồi được 748,51 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100%. Qua thanh tra, đã kịp thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị chấn chỉnh, khắc phục các thiếu sót, vi phạm; thực hiện nghiêm túc các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

2.4.3. *Việc phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử*

- Qua hoạt động của cơ quan điều tra, truy tố, xét xử:

Cơ quan điều tra đã thụ lý trong kỳ 23 vụ 78 bị can, (tăng 43,75% số vụ án so với cùng kỳ năm 2024, 23/16 vụ), trong đó có 11 vụ 45 bị can từ kỳ trước chuyển sang; khởi tố mới 12 vụ 33 bị can; đã giải quyết 15 vụ 57 bị can (trong đó: kết thúc điều tra truy tố 14 vụ 57 bị can; đình chỉ điều tra 01 vụ 0 bị can); đang giải quyết 08 vụ 21 bị can.

Viện kiểm sát nhân dân truy tố 15 vụ 64 bị can, trong đó: số cũ 01 vụ 07 bị can, số mới 14 vụ 57 bị can; đã giải quyết: 14 vụ 59 bị can; đang giải quyết: 01 vụ 05 bị can.

Tòa án nhân dân đã xét xử 18 vụ 73 bị cáo, trong đó: số cũ 04 vụ 14 bị cáo, số mới 14 vụ 59 bị cáo; đã giải quyết 18 vụ 73 bị cáo.

(Chi tiết tại Biểu số 02).

2.4.4. *Việc thi hành án liên quan đến án tham nhũng, tiêu cực*

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan Thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh đang giải quyết tổng số 32 vụ việc thi hành án liên quan đến án tham nhũng, tiêu cực, tương ứng số tiền là 27.062.009.000 đồng. Trong đó thi hành xong 27 việc chiếm 84,4% tương ứng số tiền 26.601.637.000 đồng chiếm 98,3% so với số việc và số tiền phải thi hành; số tiền giảm thi hành án 29.760.000 đồng chiếm 0,1%; đang thi hành 05 việc chiếm 15,6% tương ứng với số tiền 451.372.000 đồng chiếm 1,6%¹⁸.

2.4.5. *Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu*:

Trong kỳ báo cáo, có 02 trường hợp người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do tham nhũng, tiêu cực¹⁹; xem xét xử lý trách nhiệm đối với 02 trường hợp người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu do để xảy ra hành vi tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh (vụ án Tham ô tài sản, xảy ra tại Chi cục Kiểm dịch thực

¹⁸ Nguyên nhân các vụ việc còn lại chưa thi hành xong do người phải thi hành án đang thụ hình hoặc đã chấp hành hình phạt tù xong, nhưng không trở về địa phương; trở về địa phương nhưng không có việc làm, không có thu nhập, thậm chí bỏ đi nơi khác làm ăn, không rõ địa chỉ, không có tài sản để thi hành án, gây khó khăn trong công tác thi hành án

¹⁹ Khai trừ khỏi đảng: nguyên Trưởng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường (PC03), Công an tỉnh Lạng Sơn và Phó trưởng Thuế cơ sở 2 tỉnh Lạng Sơn, Thuế tỉnh Lạng Sơn (nguyên Chi cục trưởng Chi cục Thuế thành phố Lạng Sơn, trực thuộc Cục Thuế tỉnh Lạng Sơn).

vật vùng VII - Lạng Sơn và Trạm Kiểm dịch thực vật Tân Thanh)²⁰.

2.4. 6. *Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo*

Trong kỳ báo cáo, chưa phát hiện vụ việc tham nhũng qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Qua công tác xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực: trong kỳ báo cáo phát sinh 01 vụ việc phản ánh về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc²¹; qua kiểm tra, xác minh đơn cho thấy các nội dung phản ánh hành vi tham nhũng, tiêu cực là không có cơ sở. Ban hành Công văn số 6618/VP-BCTD ngày 03/9/2025 về việc xem xét Báo cáo số 34/BC-BQLKKTCK ngày 21/8/2025 của Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn chỉ đạo “tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về PCTNTC, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kịp thời phát hiện những hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị để có các biện pháp khắc phục, chấn chỉnh; quản lý chặt chẽ, đúng quy định pháp luật đối với đất đai, tài sản công...”.

2.4.7. *Công tác phối hợp giữa các cơ quan trong PCTNTC*

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy chế phối hợp đã ký kết²². Các cơ quan, đơn vị liên ngành đã chủ động bố trí cán bộ chuyên trách hoặc cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ làm công tác tiếp nhận, phân loại, theo dõi, thống kê, báo cáo kết quả công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo quy định. Các cơ quan tư pháp phối hợp chặt chẽ từ khi tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm đến điều tra, truy tố, xét xử. Đối với những vướng mắc trong quá trình giải quyết, cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân đã tổ chức các cuộc họp liên ngành để thống nhất quan điểm chỉ đạo, giải quyết, do đó các vụ án tham nhũng trong thời gian qua được giải quyết đúng quy định của pháp luật.

Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật trong quá trình xử lý các vụ án tham nhũng, kinh tế, chức vụ. Tăng cường phối hợp với các cơ quan tư pháp, các cơ quan chức năng, đơn vị có liên quan trong công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế. Phối hợp chặt chẽ công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, công tác

²⁰ Tam đình chỉ công tác, tam đình chỉ chức vụ Phó Chi cục trưởng Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng VII đối với ông Trần Văn Hiếu, Phó Chi cục trưởng phụ trách Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng VII, Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (Quyết định số 68/QĐ-TTTV-VP ngày 14/7/2025 của Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) và ông Trịnh Văn Phan, Phó Chi cục trưởng Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng VII (Quyết định số 69/QĐ-TTTV-VP ngày 14/7/2025 của Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật).

²¹ Đơn nội dung phản ánh về hành vi tham nhũng, tiêu cực tại Trung tâm Quản lý cửa khẩu thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn.

²² Quy chế phối hợp giữa Ban Nội chính Tỉnh ủy với Thanh tra tỉnh trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN; Quy chế phối hợp công tác giữa Thanh tra tỉnh Lạng Sơn và Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Quy chế số 03/2018/QC-LN ngày 06/9/2018 của liên ngành Công an - Viện Kiểm sát - Bộ đội Biên phòng - Thanh tra - Cục Thuế - Cục Hải quan - Chi cục Kiểm lâm - Cục Quản lý thị trường tỉnh Lạng Sơn về phối hợp liên ngành trong việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố.

giám sát của cơ quan dân cử, tổ chức chính trị - xã hội, công tác thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước với công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án của cơ quan tiến hành tố tụng để nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng.

2.5. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và trách nhiệm của xã hội trong PCTNTC

Tiếp tục chỉ đạo, quán triệt triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia PCTNTC và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC. Công tác tuyên truyền về chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về PCTNTC tiếp tục được quan tâm chỉ đạo triển khai bằng nhiều hình thức. Ban hành các văn bản tuyên truyền quán triệt, thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, các nghị quyết, chỉ thị chuyên đề của Trung ương, của tỉnh, công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các thông tin xấu độc, luận điệu xuyên tạc và công tác quản lý, bảo vệ chủ quyền biên giới trên đất liền, chủ quyền biển, đảo.

Thực hiện tốt Quy chế phối hợp hoạt động giữa Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo việc kiểm tra, xác minh, xem xét và trả lời các thông tin do Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội chuyển đến. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, UBND tỉnh đều mời đại diện Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tham gia (các phiên họp UBND tỉnh, tiếp công dân của Chủ tịch UBND tỉnh...).

2.6. Tích cực tham gia, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về PCTNLPTC; thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của quốc gia thành viên Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng

UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành thường xuyên phổ biến công ước của liên hợp quốc, các biện pháp phòng ngừa tội phạm tham nhũng, các biện pháp thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn; đề ra một số nhiệm vụ trọng tâm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; đồng thời xây dựng các văn bản, quy định theo thẩm quyền để phục vụ công tác phòng ngừa tham nhũng; ban hành quy định tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chỉ đạo các cơ quan đơn vị rà soát lại chức năng, nhiệm vụ, quy chế tổ chức và hoạt động để bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp; tăng cường quản lý, kiểm tra chặt chẽ các nguồn vốn từ ngân sách; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác PCTN và kiểm tra, tập trung xử lý các vụ việc tiêu cực.

Năm 2025, công tác đối ngoại tiếp tục được triển khai tích cực; tổ chức, quản lý các đoàn vào, đoàn ra theo quy định.

2.7. Thực hiện các quy định của pháp luật về đầu tư

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 28/02/2025 về xử lý, giải quyết dứt điểm các dự

án tồn đọng, dừng thi công²³, khẩn trương triển khai, hoàn thành, đưa vào sử dụng chống lãng phí, thất thoát. Sau khi rà soát xác định cụ thể danh mục dự án, phân loại khó khăn vướng mắc, UBND tỉnh tiếp tục ban hành Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 21/4/2025 về triển khai giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh²⁴ để tập trung chỉ đạo thực hiện. Ngoài ra, trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tài chính, UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn tập trung triển khai thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc, báo cáo Bộ Tài chính kết quả thực hiện theo định kỳ đột xuất đối với 04 dự án (01 dự án đầu tư công, 03 dự án PPP) có khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền của Trung ương trên Hệ thống thông tin quốc gia (Hệ thống 751). Tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, tổ chức họp rà soát và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị theo mốc thời gian cụ thể; Thành lập các đoàn kiểm tra, thường xuyên đôn đốc và định kỳ hằng tháng, quý tổ chức rà soát, đánh giá tiến độ triển khai thực hiện, đề ra các giải pháp, nhiệm vụ cụ thể để khẩn trương tháo gỡ khó khăn vướng mắc đối với các dự án còn tồn đọng, kéo dài²⁵.

Kết quả thực hiện đến nay đã hoàn thành giải quyết khó khăn, vướng mắc 49/104 dự án theo Kế hoạch số 116/KH-UBND, chiếm 47,11 % tổng số dự án và 185/285 nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 64,91% tổng số nhiệm vụ được giao; hoàn thành rà soát, báo cáo dữ liệu lên Hệ thống 751 đối với 04 dự án thuộc thẩm quyền giải quyết của Trung ương, đến nay đã hoàn thành thanh tra đối với 03/04 dự án, gồm: 02 dự án do Thanh tra Chính phủ thực hiện²⁶ (Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn đoạn Km45+100-Km108+500, kết hợp tăng cường mặt đường QL1 đoạn Km1+800-Km106+500 theo hình thức hợp đồng BOT; Dự án cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT) và 01 dự án do Thanh tra tỉnh thực hiện (Dự án Cải tạo nền, mặt đường và công trình đoạn Km8-Km29 và Km40 - Km66, trên Quốc lộ 4A, tỉnh Lạng

²³ Gồm: 37 dự án trong đó có 18 dự án thuộc Kế hoạch số 116/KH-UBND.

²⁴ Gồm: 104 dự án, trong đó: 86 dự án thuộc Kế hoạch số 116/KH-UBND và 18 dự án đã được thống kê tại thuộc cả Kế hoạch số 61/KH-UBND

²⁵ Thông báo số 276/TB-UBND ngày 15/5/2025 của UBND tỉnh, Thông báo số 152/TB-VP ngày 07/7/2025, Thông báo số 271/TB-VP ngày 20/8/2025 của Văn phòng UBND tỉnh Kết luận của đồng chí Hồ Tiến Thiệu, Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp xem xét đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 21/4/2025 của UBND tỉnh về triển khai giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, Thông báo số 335/TB-VP ngày 16/9/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về Kết luận của đồng chí Dương Xuân Huyền, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh tại cuộc họp đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 21/4/2025 của UBND tỉnh về triển khai giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý đối với các dự án đầu tư trên địa bàn các huyện Văn Quan, Bình Gia, Bắc Sơn (cũ), Thông báo số 350/TB-VP ngày 23/9/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về Kết luận của đồng chí Đoàn Thanh Sơn, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp xem xét, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 21/4/2025 của UBND tỉnh về triển khai giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý đối với các dự án đầu tư trên địa bàn xã Hoàng Văn Thụ, Thông báo số 352/TB-VP ngày 26/9/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về Kết luận của đồng chí Lương Trọng Quỳnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp xem xét, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 21/4/2025 của UBND tỉnh về triển khai giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý đối với các dự án đầu tư trên địa bàn huyện Lộc Bình (cũ). Công văn số 3826/STC-QLĐTC ngày 24/7/2025 về thông báo kết quả giải ngân vốn đầu tư công và tỷ lệ giải ngân các chủ đầu tư đến tháng 7 năm 2025; Công văn số 4545/STC-QLĐTC ngày 22/8/2025 về việc thông báo kết quả giải ngân vốn đầu tư công và tỷ lệ giải ngân các chủ đầu tư đến tháng 7 và năm 2025; Công văn số 3311/QTC-QLĐTC ngày 02/7/2025, 3247/STC-QLĐTC ngày 01/7/2025 và số 5732/STC-QLĐTC ngày 14/10/2025 về việc soát dữ liệu dự án có khó khăn, vướng mắc, tồn đọng kéo dài trên hệ thống cơ sở dữ liệu của Ban Chỉ đạo 751.

²⁶ Tại các Thông báo kết luận số 375/KL-TTCTP ngày 14/10/2025 và số 386/KL-TTCTP ngày 15/10/2025.

Son)²⁷. Tiếp tục tập trung xử lý dứt điểm tối đa các dự án và nhiệm vụ chưa hoàn thành, phấn đấu hoàn thành 100% tổng số nhiệm vụ được giao, tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư trọng điểm, hoàn thành khắc phục các tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra tại kết luận thanh tra theo quy định.

2.8. Theo dõi công tác PCTNTC đối với doanh nghiệp

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo Sở Tài chính hướng dẫn các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định; bảo đảm công khai, minh bạch trong hoạt động tài chính, kế toán, quản lý và sử dụng vốn, tài sản nhà nước; thực hiện quy tắc ứng xử, kiểm soát xung đột lợi ích, trách nhiệm giải trình và các biện pháp phòng ngừa khác theo quy định của pháp luật. Hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, tự kiểm tra, phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng trong nội bộ. Theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng tại doanh nghiệp, đặc biệt đối với các lĩnh vực có nguy cơ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: quản lý tài chính, quản lý vốn và tài sản nhà nước, đầu tư, mua sắm, kế toán, quản trị doanh nghiệp và các hoạt động sản xuất, kinh doanh sử dụng nguồn vốn nhà nước. Rà soát, tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất của doanh nghiệp về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định.

III. HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN CỦA HẠN CHẾ

1. Hạn chế

Việc tổ chức thực hiện Chiến lược quốc gia PCTNTC tại một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự đồng bộ, quyết liệt, ảnh hưởng đến hiệu quả công tác nắm tình hình chung. Một số nơi chưa chủ động xây dựng kế hoạch triển khai hoặc việc ban hành kế hoạch còn chậm, dẫn đến việc theo dõi, đánh giá tình hình tham nhũng, tiêu cực chưa toàn diện. Chế độ thông tin, báo cáo phục vụ công tác nắm tình hình thực hiện Chiến lược tại một số cơ quan, đơn vị chưa được thực hiện nghiêm túc; nội dung báo cáo còn hình thức, thiếu phân tích, đánh giá; số liệu chưa đầy đủ, chưa thống nhất, ảnh hưởng đến chất lượng tham mưu, dự báo và đề xuất giải pháp chỉ đạo, điều hành trong công tác PCTNTC.

Trong quá trình triển khai các nhiệm vụ của Chiến lược, việc nắm tình hình dễ phát hiện sớm, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực gặp nhiều khó khăn do tính chất phức tạp, tinh vi của các hành vi vi phạm; đối tượng có chức vụ, quyền hạn thường che giấu hành vi sai phạm, lợi dụng kẽ hở trong cơ chế quản lý. Một số vụ việc được phát hiện khi đã xảy ra trong thời gian dài, gây khó khăn cho công tác đánh giá, nhận diện nguy cơ và theo dõi diễn biến tình hình.

Bên cạnh đó, trong bối cảnh sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, công tác nắm tình hình nội chính và PCTNTC trong giai đoạn chuyển tiếp bị gián đoạn nhất định. Một số cán bộ mới được phân công nhiệm vụ chưa kịp thời nắm bắt địa bàn, lĩnh vực phụ trách, kỹ năng tổng hợp, phân tích thông tin phục vụ thực hiện Chiến lược còn hạn chế,

²⁷ Tại các Thông báo kết luận số 483/KL-TTr ngày 10/10/2025 của Thanh tra tỉnh.

ảnh hưởng đến chất lượng công tác nắm tình hình và tham mưu chỉ đạo.

2. Nguyên nhân của hạn chế

Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự chủ động, quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện triển khai các nội dung của Chiến lược nói riêng, công tác PCTNTC nói chung. Năng lực, tinh thần trách nhiệm một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ còn hạn chế. Công tác kiểm tra, nhất là tự kiểm tra nội bộ ở một số cơ quan, đơn vị, địa bàn chưa được quan tâm đúng mức; nội dung kiểm tra còn thiếu cụ thể, chưa tập trung vào các nội dung nhiệm vụ dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực.

Cơ chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội trên nhiều lĩnh vực còn có sơ hở, bất cập, dễ bị lợi dụng để vi phạm; hành vi vi phạm ngày càng phức tạp, tinh vi, khó phát hiện. Việc tham gia của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong công tác PCTNTC còn hạn chế.

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị tập trung triển khai thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, nên ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra; PCTNTC.

Do thay đổi địa giới hành chính, chức năng nhiệm vụ và nhân sự ở nhiều đơn vị, dẫn tới thời gian đầu còn thiếu sự ổn định, đồng bộ. Một số văn bản pháp luật, hướng dẫn thi hành chưa được ban hành hoặc điều chỉnh kịp thời để phù hợp với mô hình mới. Một số cán bộ, công chức chưa kịp thích ứng với phương thức quản lý, điều hành mới; kỹ năng hướng dẫn, giải quyết vụ việc phức tạp ở cơ sở còn hạn chế.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Nhiệm vụ, giải pháp

Tiếp tục chỉ đạo quán triệt và thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản chỉ đạo của Trung ương về PCTNTC; tổ chức thực hiện hiệu quả Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và PCTNTC trong công tác cán bộ; Chỉ thị số 02-CT/TU, ngày 21/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác PCTNLPTC trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025–2030. Qua đó, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực, thống nhất trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ, công chức liêm chính, có chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 168/NQ-CP, ngày 11/10/2023 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia PCTNTC đến năm 2030; Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 26/3/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược quốc gia PCTNTC đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia PCTNTC năm 2026 và hoàn thành các nhiệm vụ cụ thể trong giai đoạn và sơ kết việc thực hiện vào năm 2026 theo chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ.

Chỉ đạo hoàn thành kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2025 và triển khai kế hoạch thanh tra năm 2026; nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra, kịp thời tổ chức thanh tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm; xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật đối với các tập thể, cá nhân vi phạm. Thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, chú trọng phát hiện, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật; tăng cường kiểm tra, đôn đốc và kiên quyết xử lý các trường hợp không chấp hành kết luận thanh tra, kiến nghị kiểm toán.

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm và đạo đức công vụ, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, nhất là trong công tác kiểm tra nội bộ nhằm ngăn ngừa tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các vụ việc tham nhũng, tiêu cực; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng và chuyển điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng. Tăng cường phối hợp trong điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp trên địa bàn. Đẩy mạnh kiểm tra việc thực hiện công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; kịp thời khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác thi hành án dân sự; xử lý dứt điểm các vụ việc có điều kiện thi hành án, chủ động nắm bắt thông tin và điều kiện thi hành án của đương sự. Chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng nhằm giảm thiểu thiệt hại, thất thoát tài sản; kiểm soát chặt chẽ TSTN của người có chức vụ, quyền hạn.

Tập trung kiểm tra, xác minh kịp thời các đơn thư tố cáo về tham nhũng; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiếp tục triển khai, thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát TSTN theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác chống lãng phí, bảo đảm công khai, minh bạch ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, lập dự toán; chủ động sắp xếp thứ tự ưu tiên các nhiệm vụ chi theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai; bảo đảm kịp thời nguồn kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư, nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công các chương trình, dự án theo kế hoạch; triển khai các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công năm 2026.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp và các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC đến các tầng lớp Nhân dân. Kịp thời xem xét, giải quyết các kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc về các biện pháp phát hiện, phòng ngừa tham nhũng; các kiến nghị của người dân và doanh nghiệp do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên chuyển đến. Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động giám sát đối với các cơ quan nhà nước và việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện cung cấp thông tin theo đúng quy định của pháp luật. Khuyến khích Nhân dân tích cực tham gia giám sát, phát hiện, tố cáo

các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh PCTNTC.

Tăng cường công tác cải cách hành chính, đẩy mạnh chuyển đổi số; nâng cao hiệu quả quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính của Chính phủ trên internet; chú trọng nâng cao Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo; tăng cường phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và PCTNTC.

2. Kiến nghị, đề xuất

UBND tỉnh Lạng Sơn đề xuất Thanh tra Chính phủ:

- Rà soát, xây dựng và hoàn thiện phần mềm hệ thống báo cáo của ngành Thanh tra do sau sắp xếp tổ chức bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp số lượng đầu mối nhiều, công tác tổng hợp số liệu để xây dựng báo cáo còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc.

- Tiếp tục quan tâm tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ công chức tham mưu công tác PCTNLPTC tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Xây dựng và ban hành hướng dẫn sơ kết việc thực hiện Chiến lược trong năm 2026 theo nội dung tại Phần IV, Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ.

UBND tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo ./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (B/c);
- Cục I, IV - TTCP;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC(HTMĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Hữu Học